

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /BC-UBND

Cà Mau, ngày 12 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả triển khai Đề án 06
năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

Với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt, tính đến thời điểm báo cáo, tỉnh đã hoàn thành 95/95 nhiệm vụ, đạt 100% theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của tỉnh đề ra (đã được cập nhật trên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ).

(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Đề tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo lộ trình Đề án 06 tại các Nghị quyết của Chính phủ, Thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành hơn 250 văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện. Trong đó, có một số văn bản trọng tâm như: Triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ; triển khai Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06¹...

- Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-Tg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025,

¹ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 28/01/2022 về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 về thực hiện Đề án 06 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 21/11/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 22/11/2022 về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1489/UBND-CCHC ngày 07/3/2023 về việc triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg và Công điện số 9/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4120/UBND-KT ngày 06/6/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 về việc triển khai Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 07/9/2023 về việc triển khai thực hiện 02 dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 về thực hiện các quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy; Công văn số 9076/UBND-CCHC ngày 09/11/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 21/4/2023 về kiểm tra công tác triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2023...

tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 07/6/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cà Mau để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện.

- Bên cạnh đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 19/12/2023 triển khai thực hiện các Mô hình Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, theo đó sẽ tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, triển khai thực hiện 40 Mô hình Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Đồng thời, nhằm đánh giá thực trạng kiến thức chuyển đổi số của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước và của địa phương về cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, tỉnh đã thực hiện khảo sát đánh giá kiến thức cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 đối với 5.037 cán bộ, công chức, viên chức tham gia theo Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 04/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đặc biệt, nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 về mức thu phí và lệ phí đối với một số dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cà Mau; theo đó, có 03 lệ phí thu mức 0%, 07 loại phí thu mức 20% và 50% khi người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến.

- Thành lập 996 Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp (01 Tổ công tác cấp tỉnh, 01 Tổ công tác của Công an tỉnh, 01 Tổ công tác của Bảo hiểm xã hội tỉnh, 09 Tổ công tác cấp huyện, 101 Tổ công tác cấp xã, 883 Tổ công tác ấp, khóm). Thường xuyên duy trì, củng cố hoạt động của các Tổ công tác, phục vụ triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06; phối hợp đẩy nhanh tiến độ đối soát, làm sạch các dữ liệu như: Dữ liệu tiêm chủng; dữ liệu trẻ em; dữ liệu Bảo hiểm xã hội; dữ liệu ngành Giáo dục; dữ liệu ngành Thuế; dữ liệu thuê bao di động; dữ liệu Hội Nông dân tỉnh, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh; dữ liệu người có công, người lao động và dữ liệu đất đai, nhà ở,...

2. Về công tác tuyên truyền thực hiện Đề án 06

- Chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06 bằng nhiều hình thức phù hợp như: Đăng tải các tin, bài viết trên Báo Cà Mau, Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau, Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, cụ thể:

+ Đài Truyền hình Kỹ thuật số Việt Nam (VTC) thực hiện phóng sự “Lan tỏa các giải pháp chuyển đổi số tại Cà Mau”, thời lượng 10 phút; giới thiệu những kết quả nổi bật trong công tác chuyển đổi số của tỉnh và những cách làm hay, sáng tạo của tỉnh Cà Mau trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

+ Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau: Xây dựng trên 400 tin, bài, phóng sự với hơn 780 đề tài, tổng thời lượng phát sóng 60 giờ 25 phút để tuyên truyền việc triển khai, thực hiện Đề án 06 và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

+ Báo Cà Mau: Đăng tải trên 202 tin, bài, phóng sự và trên 401 ảnh với 395 đề tài về triển khai thực hiện Đề án 06 trên các ấn phẩm báo in và báo điện tử. Ngoài ra, còn đăng tải 45 video trên Truyền hình Online của Báo Cà Mau.

- Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền trực tiếp Đề án 06 đến sâu rộng cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người dân trên địa bàn tỉnh. Một số kết quả nổi bật như:

+ Công an tỉnh chủ trì thực hiện các Mô hình: “Tuổi trẻ Công an Cà Mau xung kích thực hiện Đề án 06”, Mô hình “Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ Công an Cà Mau xung kích cấp CCCD, ĐDDT, làm sạch dữ liệu, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh”, Mô hình “Thực hiện hiệu quả Đề án 06, phục vụ phát triển công dân số trên địa bàn Phường 9”. Kết quả, đã tổ chức thực hiện hơn 50 lượt tuyên truyền trực tiếp và phát trên 30.000 tờ rơi về lợi ích của CCCD gắn chip, tài khoản ĐDDT và ứng dụng VNeID, hướng dẫn thực hiện các dịch vụ công trực tuyến đến 38.200 lượt cán bộ, giáo viên, học sinh đang công tác, học tập tại trường Đại học Bình Dương, trường Cao đẳng cộng đồng và 17 điểm trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức 20 gian hàng chuyển đổi số tại sự kiện chào mừng Ngày chuyển đổi số quốc gia tại tỉnh Cà Mau năm 2023; trưng bày các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp chuyển đổi số ở các lĩnh vực y tế, vận tải, viễn thông, ngân hàng, nông nghiệp, thương mại điện tử, định danh và xác thực điện tử, cải cách hành chính,... để người dân tiếp cận, hưởng ứng, tạo sự chuyển biến trong nhận thức của người dân về những kết quả của Đề án 06, chuyển đổi số mang lại.

3. Về hoàn thiện thể chế

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06 và theo Luật Giao dịch điện tử năm 2023. Qua rà soát, có 02 văn bản quy phạm pháp luật liên quan cần điều chỉnh theo Luật Giao dịch điện tử năm 2023².

- Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh đã ban hành 09 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ và sử dụng 07 phương thức để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD khi giải quyết thủ tục hành chính³.

² Báo cáo số 804/BC-TCT-CAT ngày 29/7/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo Luật Giao dịch điện tử năm 2023, phục vụ triển khai Đề án 06

³ Công văn số 23/UBND-CCHC ngày 03/01/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 444/UBND-CCHC ngày 20/01/2023 về việc khảo sát việc triển khai thực hiện các phương thức khai thác, sử dụng

Đồng thời, trong năm đã tổ chức đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Kết quả, đã kiểm tra 02 đơn vị cấp tỉnh (Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải), 08 đơn vị cấp huyện và 33 đơn vị cấp xã (thuộc thành phố Cà Mau và các huyện U Minh, Thới Bình, Trần Văn Thời, Cái Nước, Đầm Dơi, Năm Căn, Phú Tân). Kết quả, các đơn vị được kiểm tra đã thực hiện đúng theo Luật Cư trú năm 2020 và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, không yêu cầu người dân nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hoặc các giấy tờ chứng minh về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp tiếp tục theo dõi, rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

4. Về triển khai dịch vụ công

4.1. Việc tổ chức thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu

- Hoàn thành triển khai 25/25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu trên môi trường điện tử. Trong năm, đã phát sinh 278.928/334.706 hồ sơ trực tuyến, đạt 83,3%. Cụ thể:

+ Đối với 11 dịch vụ công của ngành Công an: Có 04/11 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 07/11 dịch vụ công trực tuyến một phần. Kết quả: Trong năm, có 184.134/220.059 hồ sơ được giải quyết trực tuyến, đạt 83,7%.

+ Đối với 12/12 dịch vụ công của các sở, ngành: Có 09/12 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 03/12 dịch vụ công trực tuyến một phần. Kết quả: Trong năm, có 87.867/107.720 hồ sơ được giải quyết trực tuyến, đạt 81,6%.

+ Đối với 02 dịch vụ công liên thông: Trong năm, có 6.927/6.927 hồ sơ được giải quyết trực tuyến, đạt 100%.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm)

4.2. Việc thực hiện Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ

Đã tổ chức triển khai 12/20 dịch vụ công thuộc thẩm quyền của địa phương; còn lại 08 dịch vụ công chưa triển khai (trong đó: có 04 dịch vụ công liên thông đang thực hiện quy trình kết nối (dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 01/2024), 04 dịch vụ công đang chờ hướng dẫn từ các Bộ, ngành Trung ương). Kết quả: Trong năm, có 91.203/108.567 hồ sơ được giải quyết trực tuyến, đạt 84%.

(Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm)

thông tin về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp DVC; Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 về việc thực hiện các quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy; Công văn số 1555/UBND-CCHC ngày 09/3/2023 về chấn chỉnh trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; Công văn số 1747/UBND-CCHC ngày 16/3/2023 về công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính có yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận tại nơi cư trú; Công văn số 2007/UBND-CCHC ngày 23/3/2023 về thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận tại nơi cư trú; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 21/4/2023 về kiểm tra công tác triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2023; Kế hoạch số 79/KH-CAT-TCT ngày 13/3/2023 về tổ chức tập huấn về quy trình khai thác thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng VNelD và hướng dẫn 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú...

4.3. Tiến độ đưa các dịch vụ công lên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng, tỉnh đã thực hiện cung cấp dịch vụ công toàn trình đối với 1.661 thủ tục, tỷ lệ 88,12%; dịch vụ công một phần đối với 65 thủ tục, tỷ lệ 3,45%; tất cả đã được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Đến nay, tỷ lệ giải quyết hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đạt 82,81%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt 73,83%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 75,42%.

4.4. Cơ sở hạ tầng

- 100% cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính đều được được trang bị máy tính. Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và 100% Bộ phận Một cửa cấp huyện đã bố trí máy tính kết nối mạng để người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã triển khai hệ thống cáp quang internet và phủ sóng mạng di động 3G/4G (đến ấp, khóm), không có vùng lõm (chưa có sóng internet); 100% cơ quan, đơn vị nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có hệ thống mạng LAN, kết nối internet tốc độ cao. Qua kiểm tra thực tế chất lượng đường truyền Internet tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã cho thấy tốc độ đường truyền Internet khá cao (từ 80 Mbps đến 240 Mbps), hoạt động ổn định, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân.

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

5.1. Việc triển khai thực hiện an sinh xã hội

Đã rà soát 55.097/72.375 đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đang quản lý trên địa bàn, đạt 72%. Số đối tượng đã có tài khoản (có nhu cầu chi trả qua tài khoản) là 7.481 người, đã thực hiện chi trả qua tài khoản là 6.847 người, đạt 91,5%, với số tiền chi trả hơn 15,42 tỷ đồng.

5.2. Việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 05/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022 - 2025:

+ Trong năm, đã mở mới tài khoản ngân hàng cho 322.983 lượt khách hàng. Lũy kế đến nay, số người dân trưởng thành có mở tài khoản tại các ngân hàng trong tỉnh đạt hơn 1.414.000 lượt người.

+ Các ngân hàng trong tỉnh đã cung cấp hoặc phối hợp với đối tác cung cấp các địa điểm chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt với 1.037 điểm đặt máy POS/mPOS (với 1.269 máy POS) và 10.413 điểm chấp nhận thanh toán qua mã thanh toán nhanh (QR Code Merchant). Lượng giao dịch qua kênh số của các chi nhánh ngân hàng trong tỉnh tính từ đầu năm 2023 đến nay đạt hơn 29,8 triệu lượt giao dịch, với doanh số giao dịch hơn 295.000 tỷ đồng.

- Việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực y tế:

+ Có 18/120 cơ sở khám, chữa bệnh⁴ trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện thu phí không dùng tiền mặt; trong đó, có 14 cơ sở công lập và 04 cơ sở ngoài công lập.

+ Có 05 ngân hàng⁵ liên kết cung cấp dịch vụ cho 18 cơ sở y tế, khám chữa bệnh để triển khai áp dụng thanh toán viện phí không dùng tiền mặt. Đến nay, phát sinh hơn 7.394 lượt giao dịch với số tiền hơn 15,3 tỷ đồng.

- Việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục:

+ Có 501/501 cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh (đạt 100%) đã triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán học phí và các dịch vụ phục vụ nhà trường.

+ Có 02 ngân hàng⁶ liên kết cung cấp dịch vụ cho 07 cơ sở cơ sở giáo dục, đào tạo. Đến nay, phát sinh hơn 6.947 lượt giao dịch với số tiền hơn 3,4 tỷ đồng.

5.3. Việc triển khai khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip

Có 120/120 cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đã triển khai tiếp nhận công dân đi khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip. Đến ngày 15/12/2023, đã thực hiện 973.722/1.203.496 lượt tra cứu CCCD thành công, đạt 80,9%.

5.4. Việc triển khai ứng dụng CCCD gắn chip để xác thực thông tin khách hàng, chống giả mạo trong lĩnh vực ngân hàng

- Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai cập nhật thông tin khách hàng từ Chứng minh nhân dân sang thẻ CCCD gắn chip điện tử, để phục vụ triển khai các sản phẩm, dịch vụ xác thực thông tin khách hàng thông qua CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID khi thực hiện giao dịch trong lĩnh vực ngân hàng. Đồng thời, tiếp tục triển khai rà soát, đối chiếu dữ liệu hồ sơ khách hàng trong kho dữ liệu của CIC theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau phối hợp Công an tỉnh triển khai thực hiện tin dụng chính sách theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tin dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù và Quy chế phối hợp số 8038/QCPH-QLHC-NHCSXH ngày 31/10/2023 về khai thác, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội; tập trung rà soát, xác minh, làm sạch thông tin

⁴ 14 cơ sở công lập gồm: Bệnh viện đa khoa Cà Mau, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau, Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau, Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau, Bệnh viện Đa khoa Cái Nước, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi, Bệnh viện Đa khoa Trần Văn Thời, Bệnh viện Đa khoa Năm Căn, Bệnh viện Mắt - Da liễu, Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi, Trung tâm Y tế huyện U Minh, Trung tâm Y tế huyện Phú Tân, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình; 04 cơ sở ngoài công lập gồm: Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau, Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải, Bệnh viện Medic Cà Mau, Bệnh viện Quân - Dân y.

⁵ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng TMCP Công Thương, Ngân hàng TMCP Ngoại thương, Ngân hàng BIDV Cà Mau, Ngân hàng BIDV Đất Mũi.

⁶ Ngân hàng TMCP Công Thương, Ngân hàng TMCP Ngoại thương.

đối tượng vay vốn nhằm bảo toàn và phát triển nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội, góp phần chuyển đổi số trong ngành ngân hàng và tăng cường hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm (đặc biệt là tội phạm hoạt động tín dụng đen).

6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Công an tỉnh đảm bảo duy trì cấp CCCD cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh. Kết quả: Từ khi triển khai “chiến dịch” cấp CCCD đến ngày 15/12/2023, Công an tỉnh đã thu nhận 1.180.979 hồ sơ cấp CCCD. Trong đó, cấp mới 1.133.758 hồ sơ; cấp đổi, cấp lại 47.221 hồ sơ; nhận 1.109.401 thẻ CCCD; đã trả 1.107.355 thẻ CCCD đến người dân sử dụng, đạt 99,8%.

- Đã hoàn thành thu nhận tài khoản ĐDDT mức độ 2 cho 27.187/27.187 cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, đạt 100%. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thu nhận hồ sơ ĐDDT cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn. Đến ngày 15/12/2023, đã thu nhận 737.140/1.118.560 tài khoản ĐDDT cho công dân đủ điều kiện, đạt 65,9%, cụ thể: mức độ 1 có 71.700 tài khoản, mức độ 2 có 548.735 tài khoản.

7. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

7.1. Kết quả kết nối, chia sẻ thực hiện theo lộ trình đề ra

- Hoàn thành việc hợp nhất Cổng dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh thành một Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung duy nhất của tỉnh. Trên cơ sở hoàn thành việc kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (ngày 25/12/2022), tỉnh đã phân quyền cho khoảng 600 công chức, viên chức Bộ phận Một cửa các cấp.

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

- Hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến.

- Hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch và Hệ thống lý lịch tư pháp dùng chung.

- Hoàn thành kết nối Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với 101/101 xã, phường, thị trấn của 09/09 huyện, thành phố Cà Mau.

- Hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Hoàn thành xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và đã kết nối với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Hoàn thành kết nối Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội.

- Hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an (thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia).

7.2. Kết quả kết nối chia sẻ với các đơn vị ngoài lộ trình Đề án

- Các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục rà soát, kiểm tra, xác thực và chuẩn hoá thông tin thuê bao di động để giải quyết triệt để vấn đề SIM rác; phối hợp với người dân hoàn thiện việc cập nhật thông tin của tất cả các thuê bao đang hoạt động, đảm bảo đầy đủ, chính xác, sẵn sàng đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Về chứng thư số:

+ Hiện nay, VNPT, VIETTEL, Mobifone đã cung cấp trên 35.000 chứng thư số công cộng cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh; đang tiếp tục đẩy mạnh triển khai cung cấp cho người dân đăng ký, sử dụng.

+ Đã kích hoạt trên 25.936/27.370 chữ ký số từ xa để thực hiện việc ký duyệt hồ sơ trên Phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định Thông tư số 06/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, đạt 94,8%.

7.3. Kết quả làm sạch dữ liệu

- Công an tỉnh đã cơ bản hoàn thành 20/20 chỉ tiêu làm sạch dữ liệu được Bộ Công an giao; tiếp tục phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các chỉ tiêu phát sinh hàng ngày, bảo đảm dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư, thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với Công an tỉnh làm sạch và xác thực thông tin cho 1.005.436/1.040.300 người tham gia Bảo hiểm y tế còn hạn sử dụng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đạt 96,6%.

7.4. Kết quả thực hiện chuẩn hóa dữ liệu

- Đồng bộ 27.187/27.187 hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của 827 cơ quan, đơn vị trên Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, đạt 100%.

- Thực hiện chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu cho 198.858/211.134 trẻ em theo quy trình hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đạt 94,2%.

- Thu thập thông tin và nhập dữ liệu 15.493/15.493 người có công vào phần mềm quản lý trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đạt 100%.

- Thu thập thông tin, nhập dữ liệu 60.723/110.386 hội viên Hội Nông dân vào phần mềm quản lý hội viên trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đạt 55%.

- Thu thập thông tin, nhập dữ liệu 76.181/93.325 hội viên Hội Người cao tuổi vào phần mềm quản lý hội viên trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đạt 81,6%.

- Thu thập thông tin, nhập dữ liệu 23.419/26.562 hội viên Hội Cựu chiến binh vào phần mềm quản lý hội viên trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đạt 88,2%.

- Thu thập thông tin, nhập dữ liệu 4.132 hội viên, tình nguyện viên Hội Chữ thập đỏ vào phần mềm quản lý hội viên trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (triển khai từ ngày 18/11/2023).

- Thu thập thông tin, nhập dữ liệu 5.423 người lao động vào phần mềm quản lý trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (triển khai từ ngày 02/12/2023).

- Cập nhật thông tin cho 14.541/19.346 đối tượng bảo trợ xã hội theo Công văn số 4516/LĐTBXH-BTXH ngày 26/10/2023 của Bộ Lao động và Xã hội, đạt 75,16% (trong đó: có 704/5.277 trường hợp thiếu số CCCD/ĐDCN, 121/121 trường hợp thiếu thông tin về giới tính, 681/913 thiếu thông tin về dân tộc, 13.035/52.638 trường hợp thiếu thông tin về quyết định hưởng chính sách).

- Đối với việc triển khai Dự án “Thực hiện số hóa Sổ hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Cà Mau”: Đang thực hiện gói thầu số 06 (Dịch vụ số hóa tài liệu dữ liệu hộ tịch lịch sử Dự án thực hiện số hóa Sổ hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Cà Mau), Sở Tư pháp đang phối hợp các đơn vị liên quan triển khai theo tiến độ, lộ trình đề ra.

7.5. Kết quả hoàn thiện về hạ tầng, dữ liệu

- Hạ tầng số: Nhằm phát triển hạ tầng số (bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng, hạ tầng trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây, hạ tầng công nghệ số, nền tảng số có tính chất hạ tầng), băng rộng, siêu rộng, phổ cập, xanh, an toàn, bền vững, mở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 250/KH-UBND về phát triển hạ tầng số tỉnh Cà Mau giai đoạn 2023-2025 để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

+ Trung tâm dữ liệu tỉnh hiện nay đã đáp ứng theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây và được Tổ chức chứng nhận DAS Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thông tin.

+ Hoàn thiện việc triển khai Mạng truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã; đã triển khai 07/07 nền tảng số dùng chung theo đề nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông⁷.

⁷ (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); (2) Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; (3) Nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất toàn Tỉnh, thành phố phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước

- Nền tảng số: Để thúc đẩy kết nối, khai thác dữ liệu số tạo ra giá trị mới trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp, tỉnh đã triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đến nay, có 08/11 ứng dụng có dữ liệu dùng chung của tỉnh đã được kết nối, sử dụng qua trục LGSP⁸. Hiện tại đã kết nối, khai thác được 20/24 dịch vụ dữ liệu chia sẻ qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP⁹). Đến nay, có 2.584.795 giao dịch khai thác dữ liệu trên các dịch vụ này.

- Dữ liệu số:

+ Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tích hợp, khai thác hiệu quả các dữ liệu có liên quan đến Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Cà Mau; trình cấp thẩm quyền xây dựng Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; rà soát, tham mưu kịp thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung khi có phát sinh, thay đổi trong quá trình sử dụng thực tế hoặc theo đề xuất của các đơn vị¹⁰.

+ Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ tích hợp, kết nối, chia sẻ khai thác hiệu quả các dữ liệu thuộc Danh mục dữ liệu mở tỉnh Cà Mau; đề xuất cấp thẩm quyền xây dựng Công Dữ liệu mở của tỉnh theo quy định; rà soát, kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Danh mục dữ liệu mở tỉnh Cà

(Triển khai thí điểm của Trung tâm công nghệ số quốc gia); (4) Nền tảng họp trực tuyến (Mega VMeeting); (5) Nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp (Chatbot AI <https://dichvucong.camau.gov.vn/>); (6) Nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức (đang triển khai thử nghiệm); (7) Nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước (IOC).

⁸ (1) Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức; (2) Cơ sở dữ liệu đăng ký kinh doanh; (3) Cơ sở dữ liệu về văn bản đi, đến và hồ sơ công việc; (4) Cơ sở dữ liệu nông nghiệp; (5) Cơ sở dữ liệu OCOP; (6) Cơ sở dữ liệu hồ sơ sức khỏe; (7) Cơ sở dữ liệu về hợp đồng đã được công chứng; (8) Cơ sở dữ liệu tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường.

- Còn 03 hệ thống chưa kết nối qua LGSP, gồm: (1) Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ lịch sử; (2) Cơ sở dữ liệu quản lý y tế cơ sở; (3) Cơ sở dữ liệu tên đường và công trình công cộng. Nguyên nhân do các Cơ sở dữ liệu chưa đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật kết nối, chia sẻ dữ liệu qua trục LGSP.

⁹ (1) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp; (2) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; (4) Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; (5) Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (Bộ Nội vụ); (6) Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; (7) Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá; (8) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến; (9) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch; (10) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách; (11) Hệ thống thông tin quản lý danh mục tin dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông); (12) Công liên thông Tài nguyên Môi trường - Thuế; (13) Công dịch vụ công của Bộ Xây dựng; (14) Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; (15) Hệ thống mã bưu chính Vpostcode (Tổng công ty Bưu điện Việt Nam); (16) Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội; (17) Hệ thống định danh và xác thực điện tử (Bộ Công an); (18) Hệ thống thông tin nguồn Trung ương; (19) Hệ thống danh mục điện tử dùng chung của Bộ Tài chính; (20) Hệ thống danh mục dùng chung của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Còn 04 dịch vụ chưa được chia sẻ dữ liệu còn lại trên trục NDXP: (1) Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện và Hệ thống quản lý giao thông vận tải của Bộ Giao thông vận tải; (2) Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe (Bộ Giao thông vận tải); (3) Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải); (4) Hệ thống dịch vụ, tiện ích của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN); **dự kiến đến cuối năm kết nối thêm 01 dịch vụ chia sẻ của Bộ Giao thông vận tải (Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe).**

¹⁰ Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, có 26 cơ sở dữ liệu dùng chung gồm: Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ lịch sử; Cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu về chi tiêu kinh tế - xã hội; Cơ sở dữ liệu quản lý ngân sách dự án đầu tư; Cơ sở dữ liệu ngành Công Thương; Cơ sở dữ liệu ngành xây dựng; Cơ sở dữ liệu về văn bản đi, đến và hồ sơ công việc; Cơ sở dữ liệu mã định danh điện tử cấp 2, cấp 3, cấp 4; Cơ sở dữ liệu hạ tầng Bưu chính, Viễn thông, thông tin cơ sở; Cơ sở dữ liệu nông nghiệp; Cơ sở dữ liệu sản phẩm OCOP; Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; Cơ sở dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử; Cơ sở dữ liệu quản lý y tế cơ sở; Cơ sở dữ liệu ngành y tế toàn tỉnh; Kho dữ liệu mở Tài nguyên và Môi trường; Cơ sở dữ liệu hộ tịch; Cơ sở dữ liệu về hợp đồng đã được công chứng; Cơ sở dữ liệu quản lý lao động; Cơ sở dữ liệu tên đường và công trình công cộng; Cơ sở dữ liệu du lịch; Cơ sở dữ liệu ngành giao thông vận tải; Cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; Cơ sở dữ liệu tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường; Cơ sở dữ liệu về sở hữu thủ tục hành chính, hồ sơ, kết quả giải quyết và cung cấp dịch vụ công trên môi trường mạng.

Mau phù hợp với quy định về cung cấp dữ liệu mở và có sự thay đổi trong quá trình sử dụng thực tế¹¹.

8. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số, Đề án 06

- Trong năm, có trên 13.000 người được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số và Đề án 06, cụ thể: Tập huấn cho tổ Công nghệ số cộng đồng; đào tạo kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, phụ nữ, đoàn viên, thanh niên, sinh viên; tổ chức 06 lớp tập huấn cho Tổ Công nghệ số & Khuyến nông cộng đồng; tập huấn truyền truyền và nâng cao kỹ năng số trong các giao dịch dịch vụ công, sử dụng Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân... cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ phận Một cửa các cấp; tập huấn chuyển đổi số và Đề án 06; tập huấn website cho 101/101 xã, phường, thị trấn...

- Đồng thời, nhằm nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức đạt được các mục tiêu đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ của Đề án 06 đề ra, tỉnh đã phối hợp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội và trường Đại học Bách Khoa Hà Nội triển khai tổ chức, hoàn thành khóa học trực tuyến “Chương trình đào tạo Chuyển đổi số hỗ trợ Đề án 06” cho hơn 1.200 cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đang tiếp tục phối hợp với Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội (Bộ Công an) và trường Đại học Bách khoa Hà Nội triển khai khóa đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người dùng cuối (end use), hỗ trợ thực hiện Đề án 06.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các bước cần thiết để chuẩn bị các lớp tập huấn về chuẩn hóa dữ liệu (IOC) đáp ứng yêu cầu giám sát điều hành thông minh; tập huấn bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về an ninh, an toàn thông tin trên môi trường mạng tại Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước năm 2023.

9. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án

9.1. Kết quả bố trí kinh phí triển khai Đề án 06

9.1.1. Kinh phí đầu tư công nghệ thông tin

- Đã hoàn thành rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số trong thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin; theo đó, đã hoàn thành cơ bản các tiêu chí theo quy định.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các cơ quan đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Dự án “Đầu tư các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai Đề án 06”; trọng tâm là đầu tư hạ tầng đường

¹¹ Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Cà Mau, theo đó, có 86 danh mục dữ liệu mở của 14 lĩnh vực quản lý của các ngành: Tài chính; Tư pháp; Công Thương; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Lao động - Thương binh và Xã hội; Xây dựng; Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

truyền, kết nối và an ninh, an toàn hệ thống thông tin cho Trung tâm dữ liệu tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã. Theo đó, Sở Thông tin và Truyền thông đã đề xuất 02 Dự án trong năm 2023 (tổng đề xuất: 30.462.109.000 đồng), cụ thể: ⁽¹⁾ Dự án Mua sắm bổ sung tường lửa cơ sở dữ liệu và giải pháp chống thất thoát dữ liệu; tổng kinh phí: 6.681.050.000 đồng; ⁽²⁾ Dự án Mua sắm triển khai hệ thống tường lửa bảo vệ các mạng LAN; tổng kinh phí: 23.781.059.000 đồng.

- Ngày 11/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 8094/UBND-KGVX ngày 11/10/2023 về việc dự án đầu tư các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai Đề án 06. Theo đó, chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông xin ý kiến Bộ Thông tin và Truyền thông về đầu tư các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai Đề án số 06. Hiện tại, Sở Thông tin và Truyền thông đang thực hiện rà soát, hoàn thiện nội dung theo ý kiến đóng góp của Cục Chuyển đổi số quốc gia (Bộ Thông tin và Truyền thông).

9.1.2. Các thiết bị chuyên dùng, thiết bị văn phòng (máy vi tính, máy in, máy scan)

Trong năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp kinh phí cho Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư mua sắm 236 máy vi tính, 113 máy in, 229 máy scan phục vụ triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, với tổng kinh phí: 8.269.000.000 đồng. Hiện tại, các đơn vị đang hoàn thành các thủ tục mua sắm.

9.2. Nguồn nhân lực có trình độ công nghệ thông tin, phục vụ thực hiện Đề án 06

- Tỉnh hiện có 65 cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin (05 thạc sĩ, 60 đại học), trong đó có 58 cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo chuyên ngành công nghệ thông tin (tỷ lệ 89,23%), 04 chuyên ngành phù hợp, còn lại 03 cán bộ, công chức, viên chức có chuyên ngành khác nhưng được giao đảm nhận công việc chuyên trách về công nghệ thông tin; 303 cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm công nghệ thông tin (18 thạc sĩ, 271 đại học, 14 cao đẳng, trung cấp), trong đó có 66 cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo chuyên ngành công nghệ thông tin, 07 cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo chuyên ngành phù hợp (tỷ lệ 24,3%), còn lại 230 cán bộ, công chức, viên chức có chuyên ngành khác nhưng được giao đảm nhận công việc kiêm nhiệm về công nghệ thông tin.

- Tiếp tục duy trì hoạt động của 883 Tổ công nghệ số cộng đồng khóm/ấp, với 4.623 thành viên tham gia. Tổ công nghệ số cộng đồng được tập huấn và hướng dẫn trực tuyến, trực tiếp các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao, hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số và các ứng dụng trên Chính quyền điện tử tỉnh Cà Mau (CaMau-G).

10. Kết quả triển khai các Mô hình điểm thực hiện Đề án 06

Tiếp tục duy trì thực hiện 01 mô hình điểm tại cấp tỉnh (Mô hình Công dân số), 09 mô hình điểm tại cấp huyện (05 Mô hình công dân số; 01 Mô hình triển khai dịch vụ công; 01 Mô hình triển khai phần mềm lưu trữ ASM, 01 Mô hình triển khai tại các nhà cho thuê, khu công nghiệp; 01 Mô hình tại Bộ phận Một cửa), phục vụ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

11. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng

- Hệ thống giám sát an toàn thông tin tại Trung tâm lưu trữ dữ liệu tỉnh đã phát hiện và ngăn chặn kịp thời hơn 82.457 cuộc tấn công.

- Phần mềm phòng, chống mã độc Quản lý tập trung đã triển khai cài đặt tại các đơn vị cơ quan quản lý nhà nước (cấp tỉnh, huyện, xã, phường, thị trấn) trên địa bàn tỉnh Cà Mau; phát hiện và ngăn chặn 338.387 cuộc tấn công, phát hiện 1.603 máy vi tính bị nhiễm mã độc và xử lý xóa bỏ khỏi hệ thống hơn 1.333.459 mã độc.

- Đã rà soát phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho 17 hệ thống thông tin. Có 05 hệ thống thông tin cấp độ 3 cài đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ.

- Trung tâm lưu trữ dữ liệu tỉnh tiếp tục duy trì áp dụng vận hành hệ thống Trung tâm lưu trữ dữ liệu tỉnh Cà Mau theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2013 Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thông tin. Ngoài ra, Hệ thống Trung tâm lưu trữ dữ liệu tỉnh đã triển khai các thiết bị bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống như: thiết bị tường lửa, thiết bị phòng chống DDoS, thiết bị tường lửa ứng dụng Web. Các Hệ thống thông tin đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh được vận hành liên tục, xuyên suốt, chưa có sự cố nghiêm trọng xảy ra.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ưu điểm

- Với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt, tỉnh đã hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại và Kế hoạch của tỉnh đề ra.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cà Mau để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện.

- Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết quy định chính sách miễn, giảm phí, lệ phí cho cá nhân, tổ chức khi nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cà Mau; qua đó, khuyến khích người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến.

- Đã hoàn thành kết nối các hệ thống, cơ sở dữ liệu của tỉnh với hệ thống, cơ sở dữ liệu của Trung ương đúng lộ trình đề ra.

- Đã triển khai quy trình thu thập, nhập thông tin người lao động và hội viên, tình nguyện viên Hội Chữ thập đỏ vào phần mềm quản lý trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; góp phần bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Vẫn còn 04 dịch vụ công theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương (Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký

biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính); thanh toán viện phí; thu, nộp tạm ứng án phí, lệ phí tòa án; nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp).

- Phần lớn người dân chưa thay đổi thói quen từ làm việc trực tiếp sang làm việc trên môi trường điện tử; khả năng tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, nên chưa tự thực hiện việc nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Nguồn nhân lực phục vụ Đề án 06 (nhất là nhân lực có trình độ về công nghệ thông tin), chuyển đổi số của tỉnh chưa đáp ứng nhu cầu, chưa qua đào tạo chuyên sâu. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin phụ trách quản lý, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung được đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh còn hạn chế về số lượng, chất lượng chưa đảm bảo so với yêu cầu phục vụ chuyển đổi số tại địa phương.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt, tuyên truyền cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ, nắm rõ 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú; đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc của người dân liên quan đến các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh triển khai sử dụng tài khoản ĐDDT mức độ 2 có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip trong thực hiện các giao dịch và thủ tục hành chính có yêu cầu xuất trình thẻ CCCD; không yêu cầu người dân xuất trình thẻ CCCD khi đã xuất trình thông tin thẻ CCCD trên ứng dụng VNeID.

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác triển khai Đề án 06, Tổ hướng dẫn và hỗ trợ dịch vụ hành chính công.

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh)

- Nghiên cứu giải pháp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ để bảo đảm thực hiện mục tiêu kết nối, khai thác, làm giàu dữ liệu dân cư.

- Tiếp tục thực hiện nghiệp vụ tích hợp dữ liệu, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính đối với dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

3. Công an tỉnh

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh; chủ động tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch triển khai Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ đúng tiến độ đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích của CCCD gắn chip, tài khoản ĐDDT, ứng dụng VNeID và hướng dẫn thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục duy trì việc cấp CCCD cho công dân đến tuổi cấp CCCD trên địa bàn tỉnh, đảm bảo duy trì 100% công dân đủ điều kiện sẽ được thu nhận hồ sơ cấp CCCD. Đồng thời, đẩy mạnh tổ chức thu nhận hồ sơ và kích hoạt tài khoản ĐDDT cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn công dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID.

4. Sở Tư pháp

- Khẩn trương hoàn thành “Dự án thực hiện số hóa Sổ hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh” theo lộ trình đề ra tại Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 08/11/2022, Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu số 06 thuộc dự án Thực hiện số hoá Sổ hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Công văn số 5651/UBND-KGVX ngày 20/7/2023 về điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án thực hiện số hóa Sổ hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hướng dẫn cấp bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử thực hiện liên thông 02 dịch vụ công liên thông.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hỗ trợ kỹ thuật về đường truyền, kết nối đối với các cơ quan, đơn vị có Hệ thống thông tin đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh được đảm bảo an toàn thông tin, phục vụ tốt cho việc kết nối chia sẻ hệ thống với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về an ninh, an toàn thông tin mạng cho thành viên Đội ứng cứu để hỗ trợ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của tỉnh có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tổ chức các lớp tập huấn chuẩn hóa dữ liệu (IOC) đáp ứng yêu cầu giám sát điều hành thông minh; tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về an ninh, an toàn thông tin trên môi trường mạng và làm đầu mối phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai đăng ký các lớp tập huấn cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo an ninh, an toàn, an ninh mạng các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của tỉnh theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về áp dụng xác thực chữ ký số được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo các cơ quan báo, đài địa phương có hình thức tuyên truyền phù hợp liên quan đến các nhiệm vụ của Đề án 06 theo Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 22/11/2022 về đẩy mạnh công tác tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Y tế

- Đẩy nhanh tiến độ cập nhật, liên thông dữ liệu Giấy phép lái xe, dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử lên Cổng giám định bảo hiểm y tế liên thông phục vụ Đề án 06.

- Tiếp tục đẩy mạnh thanh toán viện phí không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 7546/UBND-CCHC ngày 07/11/2022.

7. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Tiếp tục triển khai làm sạch dữ liệu, cập nhật bổ sung số Định danh cá nhân, CCCD của người tham gia vào Cơ sở dữ liệu Bảo hiểm xã hội Việt Nam và cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện tích hợp việc nhập dữ liệu tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực bảo hiểm thất nghiệp vào Cổng Dịch vụ công quốc gia; rà soát, cập nhật dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hàng tháng, dữ liệu trẻ em, người cao tuổi... vào phần mềm quản lý trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em theo quy trình chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em; thu thập, nhập dữ liệu người lao động, người có công vào phần mềm quản lý trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

9. Sở Nội vụ

- Tiếp tục phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức (Công ty cổ phần Misa) hướng dẫn kích hoạt chữ ký số từ xa cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Cà Mau.

- Tiếp tục thực hiện việc quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì, nâng cấp Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

10. Các Hội: Người cao tuổi, Nông dân, Cựu chiến binh, Chữ thập đỏ: Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các Hội cơ sở thu thập thông tin hội viên đầy đủ, chính xác, kịp thời đúng quy định.

11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Tiếp tục chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã khẩn trương thu thập thông tin và nhập đầy đủ dữ liệu các hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội vào phần mềm quản lý trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo lộ trình Đề án 06.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2023./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác (theo Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 13/3/2023);
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các Hội: Người cao tuổi, Nông dân, Cựu chiến binh, Chữ thập đỏ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm GQTTTC tỉnh;
- Phòng CCHC (TC_{01/01});
- Lưu: VT, M.A04/1.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Quốc Việt



Phụ lục 01

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

(Kèm theo Báo cáo số: 08 /BC-UBND ngày 12 /01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	18 NHIỆM VỤ CHUNG CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC GIAO TẠI CHỈ THỊ 05 CỦA CHÍNH PHỦ				
1	Báo cáo, đề xuất cấp ủy Đảng ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 3/2023	Hoàn thành	Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 07/6/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2	Tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, LLVT nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Đã triển khai, quán triệt trong Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 (Kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau).
3	Đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 3/2023	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Đã xây dựng Kế hoạch Đề án 06 đưa ra mục tiêu, lộ trình cụ thể thực hiện giai đoạn 2022-2025 mục tiêu 2030 (Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh). - Công văn số 3268/UBND-CCHC ngày 08/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
4	Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 9/2023	Hoàn thành	Báo cáo số 373/BC-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (Thực hiện tái cấu trúc quy trình 917 TTHC).
5	Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (tại Đề án 06 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/202 của Thủ tướng Chính phủ).	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành	Đã rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu
6	Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn 1489/UBND-CCHC ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 4639/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
7	Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 1233/CAT-PC06 ngày 25/4/2023 của Công an tỉnh. - Triển khai 01 mô hình điểm cấp tỉnh và 09 mô hình điểm cấp huyện về Đề án 06.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
8	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021	Hoàn thành	Tỉnh Cà Mau đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến dịch cao điểm 69 ngày đêm “nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, trong đó đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.
9	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn 1489/UBND-CCHC ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
10	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành	Đã rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.
11	Quản trị, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn 1489/UBND-CCHC ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 112/CAT-TCT ngày 13/01/2023 của Công an tỉnh. - Kế hoạch số 79/KH-CAT-TCT ngày 13/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
12	Nghiên cứu, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01/01/2023.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 3/2023	Hoàn thành	Hoàn thành 16 clip tuyên truyền, 26 tài liệu (hình ảnh, infographic, pano, standee,...) tuyên truyền về CCCD, DDDT và 7 phương thức thay thế Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú. - Công văn số 651/CAT-PC06 ngày 13/3/2023 của Công an tỉnh. - Công văn số 112/CAT-TCT ngày 13/01/2023 của Công an tỉnh. - Công văn số 1303/CAT-PC06 ngày 28/4/2023 của Công an tỉnh. - Công văn số 101/PC06 ngày 14/4/2023 của Công an tỉnh. - Công văn 552/CAT-PC06 ngày 03/3/2023 của Công an tỉnh.
13	Đẩy mạnh cung cấp, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 3/2023	Hoàn thành	- Công văn số 386/UBND-KGVX ngày 17/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2253/UBND-CCHC ngày 03/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2911/UBND-KGVX ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
14	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành	- Tỉnh Ca Mau đã hoàn thành kết nối Hệ thống một cửa điện tử với CSDLQG về DC. - Hiện Sơ Thông tin và Truyền thông đang rà soát, tham mưu mua sắm bổ sung (phần cứng, phần mềm) đảm bảo, duy trì an ninh an toàn hệ thống thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định 85/CP; đảm bảo đầy đủ cấu phần hệ thống theo Công văn 1552 của Bộ Thông tin và Truyền thông; trọng tâm là đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết để kết nối Hệ thống GQTHC tỉnh với CSDLQG về DC phục vụ giải quyết TTHC, DVC trực tuyến.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
15	Rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.	Chi thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 3/2023	Hoàn thành	- Hoàn thành xây dựng chức năng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Hoàn thành kết nối hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với kho quản lý dữ liệu điện tử của Cổng dịch vụ công quốc gia.
16	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Chi thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg	Hoàn thành	- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 3082/UBND-CCHC ngày 28/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
17	Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.	Chi thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 14/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 13/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Chi thị số 13-CT/TU ngày 07/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
18	Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến,	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành	Kế hoạch số 79/KH-TCT-CAT ngày 13/3/2023 của Công an tỉnh; theo đó, ngày 31/3/2023 đã tập huấn cho 1.009 CBCCVC của các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và lực lượng Công an trong tỉnh.
II	08 NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC GIAO TẠI CHỈ THỊ 05 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ				
1	Bổ trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 2/2023	Hoàn thành	- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh Dự án đầu tư các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai Đề án 06. - UBND tỉnh đã cấp kinh phí cho Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư mua sắm máy vi tính, máy in, máy scan phục vụ triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.
2	Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành	Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3	Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức không yêu cầu xác nhận chứng minh thư nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cả nhân, tổ chức; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, thu học phí.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 3/2023	Hoàn thành	- Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2206/UBND-CCHC ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 7546/UBND-CCHC ngày 07/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 04/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.
4	Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Từ tháng 2/2023	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn 7546/UBND-CCHC ngày 07/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 101/PC06 ngày 14/4/2023 của Công an tỉnh.
5	Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Yên, Thanh Hóa, Vĩnh Long khẩn trương hoàn thành, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Tháng 3/2023	Tỉnh Cà Mau không được giao thực hiện nhiệm vụ này	
6	Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Đã triển khai, quán triệt trong Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 5270/UBND-CCHC ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Đang tiếp tục rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu: hội người cao tuổi, hội cựu chiến binh, hội nông dân, dữ liệu trẻ em, dữ liệu vắc xin, dữ liệu BHXH, BHYT, BHTN,...

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
7	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Từ tháng 02/2023	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 386/UBND-KGVX ngày 17/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2253/UBND-CCHC ngày 03/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2911/UBND-KGVX ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
8	Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả. Tập huấn việc thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư.	Chỉ thị 05/CT-Tg ngày 23/02/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn 1233/CAT-PC06 ngày 25/4/2023 của Công an tỉnh. - Triển khai 01 mô hình điểm cấp tỉnh và 09 mô hình điểm cấp huyện về Đề án 06; - Kế hoạch số 79/KH-CAT-TCT ngày 13/3/2023 của Công an tỉnh. - Báo cáo số 264/BC-TCT-CAT ngày 26/3/2023 của Công an tỉnh.
III	CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ				
1	Chỉ đạo thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp bộ, cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022, tại Bộ phận một cửa cấp huyện từ ngày 01/12/2022 và tại Bộ phận một cửa cấp xã từ ngày 01/6/2023. Riêng đối với 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06, phải thực hiện số hóa trong việc giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa từ ngày 01/7/2022 để người dân không phải khai báo, cung cấp lại.	Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Tỉnh Cà Mau đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến dịch cao điểm 69 ngày đêm “nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, trong đó đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.



STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
2	Chủ động sử dụng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 đã được giao của bộ, cơ quan, địa phương để thực hiện Đề án 06 theo quy định và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.	Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp kinh phí cho Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư mua sắm 236 máy vi tính, 113 máy in, 229 máy scan phục vụ triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh (tổng kinh phí: 8.269.000.000 đồng); - Sở Kế hoạch và Đầu tư đang thẩm định chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai Đề án 06” để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.
3	Tổ chức triển khai quyết liệt Đề án 06 và chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022, bảo đảm đáp ứng tiến độ được giao. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và sự đồng thuận, tích cực tham gia của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân đối với Đề án 06.	Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 22/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.
4	Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06; trên cơ sở hướng dẫn của Bộ TTTT về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết và tiêu chuẩn, định mức phục vụ triển khai Đề án 06, tổ chức thực hiện đáp ứng các nhóm tiện ích theo yêu cầu, bảo đảm đúng nguyên tắc áp dụng và quy định pháp luật.	Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 08/6/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 5270/UBND-CCHC ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1153/STTTT-TTCNTT của Sở Thông tin và Truyền thông.
5	Chỉ đạo, tập trung bố trí nguồn lực triển khai quyết liệt Đề án 06, bảo đảm theo đúng tiến độ, yêu cầu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 09/8/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Đã triển khai, quán triệt trong Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
6	Rà soát, điều chỉnh ngay bãi bỏ các quy định yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu để sử dụng căn cước, định danh điện tử, dữ liệu dân cư để thực hiện các giao dịch, TTHC cho công dân.	Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 1747/UBND-CCHC ngày 16/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 3279/UBND-CCHC ngày 08/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2972/UBND-UBND ngày 25/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 3212/UBND-UBND ngày 08/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
7	Bảo đảm các điều kiện về an ninh an toàn thông tin phục vụ kết nối, sử dụng dữ liệu trong CSDLQG về dân cư thay cho việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu.	Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022	Tháng 10/2022	Hoàn thành	- Tỉnh Cà Mau đã hoàn thành kết nối Hệ thống một cửa điện tử với CSDLQG về DC. - Hiện Sở Thông tin và Truyền thông đang rà soát, tham mưu mua sắm bổ sung (phần cứng, phần mềm) đảm bảo, duy trì an ninh an toàn hệ thống thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định 85/CP; đảm bảo đầy đủ cấu phần hệ thống theo Công văn 1552 của Bộ Thông tin và Truyền thông; trọng tâm là đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết để kết nối Hệ thống GQTTTC tỉnh với CSDLQG về DC phục vụ giải quyết TTHC. DVC trực tuyến
8	Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị ngày 09/8/2022; tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện đúng lộ trình khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2023, không gây khó khăn, phiền hà cho người dân.	Nghị quyết số 130/NQ-CP ngày 06/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 1028/UBND-KGVX ngày 20/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn 1489/UBND-CCHC ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 112/CAT-TCT ngày 13/01/2023. - Kế hoạch số 79/KH-CAT-TCT ngày 13/3/2023 của Công an tỉnh

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
9	Kết nối các hệ thống thông tin giải quyết TTHC với CSDLQT về dân cư, Công dịch vụ công Quốc gia để khai thác thông tin phục vụ giải quyết TTHC (theo hướng dẫn tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ TTTT).	Nghị quyết số 130/NQ-CP ngày 06/10/2022	Tháng 11/2022	Hoàn thành	- Hoàn thành việc hợp nhất Cổng dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh thành một Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung duy nhất của tỉnh (ngày 25/12/2022); phân quyền cho khoảng 600 công chức, viên chức Bộ phận Một cửa các cấp.
10	Triển khai các dịch vụ công trực tuyến, tập trung triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu.	Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022	Tháng 6/2022	Hoàn thành	- Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Đã triển khai 25/25 dịch vụ công thiết yếu.
11	Khẩn trương thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, chịu trách nhiệm về chất lượng, nội dung rà soát và gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022	Tháng 4/2022	Hoàn thành	- Công văn số 4652/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Báo cáo số 751/BC-TCT-CAT ngày 14/7/2023 của Công an tỉnh
12	Tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật triển khai định danh và xác thực điện tử, đề xuất hoàn thiện pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát.	Văn bản số 3831/VPCP-KSTT ngày 21/6/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 1592/UBND-CCHC ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Báo cáo số 101/BC-UBND ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 4652/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Báo cáo số 751/BC-TCT-CAT ngày 14/7/2023 của Công an tỉnh.
13	Khẩn trương đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu đã được xác định trong Đề án và 28 dịch vụ công theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; chủ động rà soát các dịch vụ công tại cấp huyện và cấp xã để thống nhất tập trung giải quyết.	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Đã triển khai 25/25 dịch vụ công thiết yếu; 08/12 dịch vụ công thuộc thẩm quyền của địa phương theo Quyết định 422; - 04/12 dịch vụ công thuộc thẩm quyền triển khai của địa phương theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa triển khai do chưa có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
14	Nghiên cứu các quy định của pháp luật để xây dựng kế hoạch công bố chính thức ứng dụng VNeID là ứng dụng công dân số quốc gia. Tăng cường công tác tuyên truyền để người dân luôn tin tưởng, sử dụng các dịch vụ thông qua VNeID, cho phép người dân cập nhật thêm các thông tin cá nhân lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Hoàn thành 16 clip tuyên truyền, 26 tài liệu (hình ảnh, infographic, pano, standee....) tuyên truyền về CCCD, ĐDDT và 7 phương thức thay thế Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú. - Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 651/CAT-PC06 ngày 13/3/2023 của Công an tỉnh. - Công văn số 112/CAT-TCT ngày 13/01/2023 của Công an tỉnh. - Công văn số 1303/CAT-PC06 ngày 28/4/2023 của Công an tỉnh. - Công văn số 101/PC06 ngày 14/4/2023 của Công an tỉnh. - Công văn 552/CAT-PC06 ngày 03/3/2023 của Công an tỉnh. - Công văn số 5270/UBND-CCHC ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1988/TCT-CAT ngày 02/7/2023 của Công an tỉnh.
15	Phấn đấu đến cuối năm 2022, đầu năm 2023 sẽ có khoảng 40 đến 70 nghìn người dân trên địa bàn tỉnh sử dụng VNeID (3% đến 5% dân số), với tốc độ tăng ít nhất 5% mỗi tháng; ưu tiên tập trung triển khai các tiện ích nghiệp vụ ngành Công an, các tiện ích thiết thực cho người dân, đặc biệt là dịch vụ tiện ích cho nhóm đối tượng yếu thế như người già, trẻ em, người dân tộc thiểu số, người khó tiếp cận dịch vụ công nghệ thông tin...	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	
16	Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc đầu tư, thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện an toàn thông tin, an ninh mạng	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; - Công văn 1124/UBND-CCHC ngày 23/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
17	Bổ trợ nguồn kinh phí, nguồn nhân lực, nhất là về công nghệ thông tin thực hiện Đề án; nghiên cứu, đẩy mạnh hợp tác công-tư, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, đồng thời cùng nghiên cứu đề xuất cơ chế có bù đắp trở lại cho sự phát triển trên cơ sở quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Đã triển khai, quán triệt trong Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 (Kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau).
18	Tăng cường tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trong quá trình triển khai Đề án 06; trước hết, quán triệt và vận động đến từng Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang tại cơ sở và vận động người thân, gia đình hưởng ứng thực hiện.	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 22/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.
19	Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn nghiên cứu, phát động phong trào thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 trong những tháng cuối năm, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm 2022	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Năm 2022	Hoàn thành	Đã hoàn thành các nhiệm vụ của năm 2022
20	Chủ động nghiên cứu, triển khai Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; tiếp tục hoàn thiện kết quả rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg phù hợp với quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP và chịu trách nhiệm về các phương án đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật; chủ động sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của bộ, ngành, địa phương.	Văn bản số 287/TB-VPCP ngày 17/9/2022	Trong năm 2023	Hoàn thành	- Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 21/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 4652/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Báo cáo số 751/BC-TCT-CAT ngày 14/7/2023 của Công an tỉnh
21	Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 6 tháng triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ để tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai, thực hiện Đề án 06 trong những tháng cuối năm 2022, tạo tiền đề thực hiện trong năm 2023 và những năm tiếp theo	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Đã triển khai, quán triệt trong Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. và Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 07/6/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
22	Chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo đúng quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn 1489/UBND-CCHC ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 112/CAT-TCT ngày 13/01/2023 của Công an tỉnh. - Kế hoạch số 79/KH-CAT-TCT ngày 13/3/2023 của Công an tỉnh.
23	Tổ chức đẩy mạnh triển khai, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, nhất là 25 dịch vụ công thiết yếu đã được xác định trong Đề án 06 và 28 dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022.	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Theo tiến độ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg và Quyết định số 442/QĐ-TTg	Hoàn thành	04/12 dịch vụ công thuộc thẩm quyền triển khai của địa phương theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa triển khai do chưa có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.
24	Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế về cấu trúc thông tin, dữ liệu và các yêu cầu kỹ thuật kết nối để triển khai kết nối CSDL về hồ sơ sức khỏe người lái xe lên hệ thống của Bộ Giao thông vận tải thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải.	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn 653/UBND-KGVX ngày 06/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1026/SYT-NVY ngày 23/3/2023 của Sở Y tế.
25	Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, bảo đảm mục tiêu theo Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Sở Y tế ban hành Công văn số 793/SYT-NVY ngày 07/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2206/UBND-CCHC ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 04/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
26	Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các cấp thuộc địa phương mình quản lý thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước; chỉ đạo Sở GDĐT hướng dẫn các trường học thu học phí và thực hiện các khoản thu – chi khác qua phương tiện điện tử bảo đảm đúng mục tiêu, lộ trình của Quyết định số 27/QĐ-UBND.	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Tháng 12/2022	Hoàn thành	- Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 386/UBND-KGVX ngày 17/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2253/UBND-CCHC ngày 03/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2911/UBND-KGVX ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
27	Chỉ đạo đối soát, làm sạch dữ liệu về tiêm chủng, dữ liệu an sinh xã hội và dữ liệu của các hội, đoàn thể theo hướng huy động tổng lực các nguồn lực như: thành viên Tổ Công tác Đề án 06 cấp xã, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... thành một Tổ để rà soát chung tất cả các dữ liệu cho hiệu quả, tiết kiệm, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, đồng bộ, thống nhất với CSDLQG về dân cư và CSDL hộ tịch điện tử theo đúng quy định pháp luật.	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Đã triển khai, quán triệt trong Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 5270/UBND-CCHC ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1277/UBND ngày 01/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 3311/UBND ngày 09/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Đang tiếp tục rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu: hội người cao tuổi, hội cựu chiến binh, hội nông dân, dữ liệu trẻ em, dữ liệu vắc xin, dữ liệu BHXH, BHYT, BHTN,...
28	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, áp phích (poster), video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 22/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
29	Khẩn trương hoàn thành rà soát, bổ sung các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết theo hướng dẫn tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ TTTT, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh để kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư và Hệ thống định danh và xác thực điện tử, phục vụ triển khai các dịch vụ công trực tuyến.	Văn bản số 342/TB-VPCP ngày 01/11/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; - Công văn 1124/UBND-CCHC ngày 23/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1153/STTTT-TTCNTT của Sở Thông tin và Truyền thông.
30	Rà soát, hoàn thiện các hệ thống thông tin, CSDL, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư theo đúng lộ trình Đề án. Khẩn trương kết nối dữ liệu tổng hợp dân cư về Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để phục vụ chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội.	Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; - Công văn số 1153/STTTT-TTCNTT của Sở Thông tin và Truyền thông.
31	Kịp thời rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính; tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Chính phủ tại các Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, số 107/2021/NĐ-CP và số 42/2022/NĐ-CP một cách thực chất, hiệu quả; ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số cho người dân.	Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2023	Tháng 4/2023	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Công văn số 4639/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
32	Khẩn trương hoàn thành việc công bố, công khai các TTHC thuộc phạm vi quản lý có liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ Hộ khẩu, Sổ Tạm trú giấy hoặc có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công theo quy định tại Luật cư trú.	Văn bản số 74/TB-VPCP ngày 14/03/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 1747/UBND-CCHC ngày 16/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
33	Đối với nhóm liên thông Đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi: trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công an, các địa phương nghiên cứu thực hiện giải pháp không xác minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú cho trẻ em.	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022		Hoàn thành	Báo cáo số 5613/BC-TCTTKDA ngày 04/8/2023 của Tổ công tác Đề án 06 CP

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
34	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an về khai báo lưu trú trên VNeID để quản lý cư trú; yêu cầu 100% các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm khách sạn, lưu trú bệnh viện,... phải thực hiện khai báo lưu trú qua ứng dụng VNeID.	Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn 7546/UBND-CCHC ngày 07/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 101/PC06 ngày 14/4/2023 của Công an tỉnh.
35	Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương khẩn trương hoàn thành rà soát, bổ sung các thành phần CNTT thiết yếu theo hướng dẫn tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Văn bản số 342/TB-VPCP ngày 01/11/2022; Thông báo số 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023	20/6/2023	Hoàn thành	- Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; - Công văn 1124/UBND-CCHC ngày 23/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1153/STTTT-TTCNTT của Sở Thông tin và Truyền thông.
36	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố và cập nhật, công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Đồng thời, hoàn thành tái cấu trúc, quy trình nghiệp vụ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ có liên quan.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Tháng 9/2023	Hoàn thành	- Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/06/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 07/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
37	Khẩn trương rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin theo văn bản hướng dẫn 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, bổ sung, trang bị ngay các thiết bị đầu cuối cần thiết, đề xuất đầu tư các hạng mục theo văn bản hướng dẫn nêu trên và đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ triển khai, cung cấp giải pháp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số trong thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành	- Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; - Công văn 1124/UBND-CCHC ngày 23/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1153/STTTT-TTCNTT của Sở Thông tin và Truyền thông.
38	Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện TTHC, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Tháng 9/2023	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Báo cáo số 373/BC-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
39	Chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TC.TTKĐA ngày 12/6/2023	Chậm nhất ngày 20/ 9/2023	Hoàn thành	Báo cáo số 373/BC-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
40	Tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử các các cấp; đẩy mạnh xây dựng, cập nhật, kết nối, liên thông các nền tảng số, Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ, thực chất, hiệu quả đảm bảo khắc phục tình trạng “manh mún, “cát cứ thông tin”, “chia cắt” và “co cụm dữ liệu” như hiện nay.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TC.TTKĐA ngày 12/6/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 2140/UBND-KGVX ngày 29/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
41	Rà soát nhu cầu đào tạo cụ thể kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và chuyên môn, nghiệp vụ của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phục vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với yêu cầu chuyển đổi số bảo đảm chất lượng, hiệu quả.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TC.TTKĐA ngày 12/6/2023	Tháng 6/2023	Hoàn thành	- Công văn số 4154/UBND-CCHC ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; - Công văn số 2290/SNV-TCCB ngày 16/6/2023 của Sở Nội vụ.
42	Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 và Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022. Trong đó nghiên cứu đề xuất cắt giảm ngay các thủ tục, các bước trung gian không cần thiết; các điều kiện kinh doanh chồng chéo, không định lượng được để minh bạch trong kiểm tra, thẩm định, đánh giá, xét duyệt; các hoạt động kiểm tra chuyên ngành còn chồng chéo, có sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị; đồng thời, nghiên cứu, đề xuất giải pháp xã hội hóa các dịch vụ hành chính công đủ điều kiện	Cụ thể tại Công văn số 4022/TC.TTKĐA ngày 12/6/2023	Tháng 9/2023	Hoàn thành	Quyết định 1331/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
43	Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, cho ý kiến, thẩm định, thẩm tra quy định TTHC trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó kiên quyết chỉ ban hành TTHC mới trong trường hợp được Luật, Nghị quyết Quốc hội giao hoặc thật sự cần thiết phải quy định TTHC trong Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tại Khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 để quản lý, điều chỉnh quan hệ xã hội mới phát sinh.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	
44	Tăng cường phân cấp, ủy quyền, phân bổ nguồn lực trong thực hiện TTHC; tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng lấy người dân làm trung tâm, tránh hình thức, phong trào, không thực chất, không hiệu	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Công văn số 4639/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
45	Khẩn trương thực hiện thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% TTHC nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 3031/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Thường xuyên	Hoàn thành	Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
46	Thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về TTHC và quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 4639/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
47	Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành phần của TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung).	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023	Tháng 9/2023	Hoàn thành	Báo cáo số 373/BC-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
48	Thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công dựa trên dữ liệu theo thời gian thực theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng, trong đó tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm và công bố, công khai các cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ, gây phiền hà, nhất là làm phát sinh thêm thủ tục, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCITTKĐA ngày 12/6/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Công văn số 4639/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
49	Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.	Cụ thể tại Công văn số 4022/TCITTKĐA ngày 12/6/2023	Thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Công văn số 4639/UBND-CCHC ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
IV	CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 NĂM 2023 CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH				
1	Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong năm 2023.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Quý II/2023	Hoàn thành	Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 07/6/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cà
2	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Quý I/2023	Hoàn thành	Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3	Tham mưu Bộ TN, cân đối các nguồn lực triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và quy định của pháp luật có liên quan, phù hợp khả năng cân đối ngân sách.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Quý I/2023	Hoàn thành	- Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh cho ý kiến về kinh phí mua sắm trang thiết bị triển khai Đề án 06 tại Công văn số 1418/UBND-KT ngày 16/3/2023. - Về kinh phí đầu tư công: Sở Thông tin và Truyền thông đang tham mưu đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai Đề án 06.
4	Rà soát, thông kê minh bạch dân cư và các vấn đề khác có liên quan trên địa bàn tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh phục vụ công tác triển khai Đề án 06 đạt hiệu	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Quý I/2023	Hoàn thành	Báo cáo số 282/BC-TCT-CAT ngày 30/3/2023 của Công an tỉnh.
5	Kiểm toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Tháng 02/2023	Hoàn thành	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
6	Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho công chức Bộ phận một cửa các cấp nắm về cách sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập công dịch vụ công quốc gia phục vụ thực hiện thực hiện thủ tục hành chính.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành	Kế hoạch số 79/KH-TCT-CAT ngày 13/3/2023 của Công an tỉnh; theo đó, ngày 31/3/2023 đã tập huấn cho 1.009 CBCCVC của các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và lực lượng Công an trong tỉnh.
7	Rà soát từng dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đề xuất cấp có thẩm quyền cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư như: Các giấy tờ, tài liệu chứng minh về nơi cư trú: Bản sao Căn cước công dân, Thông báo số định danh cá nhân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú.... khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (đặc biệt là lĩnh vực tư pháp và tái nguyên môi trường) để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Quý I/2023	Hoàn thành	Báo cáo số 264/BC-TCT-CAT ngày 26/3/2023 của Công an tỉnh về kết quả rà soát, đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ các DVC theo Đề án 06 và Quyết định số 422 của Thủ tướng Chính phủ.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
8	Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thực hiện dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn, tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Trong Quý I/2023	Hoàn thành	Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
9	Rà soát hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính,...) đảm bảo phục vụ số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo bộ dữ liệu dùng chung.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Báo cáo số 71/BC-CAT-QLHC ngày 04/02/2023 của Công an tỉnh.
10	Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa (nếu đơn vị có nhu cầu).	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Tập huấn phương thức tích hợp, thiết lập dữ liệu điện tử cho gần 200 cán bộ, công chức, viên chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ xử lý hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng
11	Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Sở Y tế ban hành Công văn số 793/SYT-NVY ngày 07/3/2022 về việc hướng dẫn triển khai thí điểm KCB BHYT bằng CCCD gắn chip. - Công văn số 2206/UBND-CCHC ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
12	Có văn bản hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt. Tổ chức ít nhất 03 buổi tập huấn, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên tại các trường học để nắm, triển khai, thực hiện.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.
13	Triển khai, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức cách khai thác số chứng minh nhân dân trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip và không yêu cầu người dân xác nhận số chứng minh nhân dân (vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip).	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Công văn số 1428/UBND-CCHC ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
14	Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn 7546/UBND-CCHC ngày 07/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 101/PC06 ngày 14/4/2023 của Phòng CSQLHC về TTXH Công an tỉnh.
15	Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 386/UBND-KGVX ngày 17/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2253/UBND-CCHC ngày 03/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2911/UBND-KGVX ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
16	Cấp 100% thẻ CCCD gắn chip điện tử theo yêu cầu của công dân đủ điều kiện theo quy định. Phấn đấu đến hết năm 2023, thu nhận ít nhất 300.000 tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện theo quy định. Hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1, mức độ 2.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Đến ngày 29/5/2023, Công an tỉnh đã hoàn thành thu nhận hồ sơ cấp CCCD cho 100% công dân đủ điều kiện có mặt tại địa phương (1.104.215/1.104.215). - Đã thu nhận 629.011/1.241.705 hồ sơ ĐDDT (mức 1: 106.512, mức 2: 522.499)
17	Triển khai nhập dữ liệu từ Sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn tại Công văn số 9102/CV-TCTTKDA ngày 23/12/2022 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ (Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC, ngày 09/11/2022 và Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC, ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp).	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Trong năm 2023	Hoàn thành	- Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 2346/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
18	Tiếp tục đẩy nhanh cập nhật, bổ sung dữ liệu đăng ký xe vào Hệ thống đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Trong năm 2023	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	Đã hoàn thành nhập liệu 603.133 dữ liệu xe mô tô, xe gắn máy vào phần mềm quản lý của C08 - Bộ Công an.

STT	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
19	Chỉ đạo Tổ công tác triển khai ĐA 06 cấp xã thực hiện nghiêm túc, quyết liệt theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về thực hiện làm sạch dữ liệu của các ngành LĐTĐXH, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể... đảm bảo thời gian, tiến độ được giao.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công văn số 5270/UBND-CCHC ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 1277/UBND-CCHC ngày 01/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Công văn số 3311/UBND-CCHC ngày 09/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. - Đang tiếp tục rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu: hội người cao tuổi, hội cựu chiến binh, hội nông dân, dữ liệu trẻ em, dữ liệu vắc xin, dữ liệu BHYT, BHYT, BHYTN,...
20	Rà soát, kiện toàn Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Cà Mau; tổ chức ít nhất 01 buổi tập huấn, bồi dưỡng về an ninh, an toàn thông tin mạng cho thành viên Đội ứng cứu để hỗ trợ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của tỉnh có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Trong Quý I/2023	Hoàn thành	Công văn 463/STTTT-VP ngày 15/3/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông.
21	- Công an tỉnh chủ trì thiết kế ít nhất 01 tài liệu tuyên truyền/tháng (clip, hình ảnh, băng rơi, pano, áp phích...) về Đề án 06, lợi ích của thẻ CCCD gắn chip. Định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến phục vụ các sở, ngành, địa phương triển khai tuyên truyền. - Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng ít nhất 02 phóng sự, tin bài/tháng tuyên truyền về: kết quả đạt được của Đề án 06, tiện ích mang lại khi thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công, lợi ích của CCCD gắn chip và ứng dụng VNID...	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành và thực hiện thường xuyên	- Công an tỉnh đã hoàn thành trên 30 video, 40 ấn phẩm (hình ảnh, infographic, pano, standee,...), hơn 35 bài viết, 08 phóng sự tuyên truyền; - Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau: Thực hiện 152 đề tài, tổng thời lượng phát sóng 10 giờ 20 phút. - Báo Cà Mau: Đăng tải trên 112 tin, bài, phóng sự và trên 251 ảnh về triển khai thực hiện Đề án 06.



Phụ lục 02

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI 25 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THIẾT YẾU

(Kèm theo Báo cáo số **08** /BC-UBND ngày **12** /01/2024 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Năm 2023					Ghi chú
		Tổng số hồ sơ			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		
		Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1	Xác nhận số CMND khi đã được cấp thẻ CCCD	126	96	76.2%	96		
2	Cấp lại, đổi thẻ CCCD	23,835	9,128	38.3%	9,128		
3	Đăng ký thường trú	46,108	35,851	77.8%	35,851		
4	Đăng ký tạm trú	2,426	2,055	84.7%	2,055		
5	Khai báo tạm vắng	153	84	54.9%	84		
6	Thông báo lưu trú	88,984	85,248	95.8%	85,248		
7	Đăng ký, cấp biên số mô tô, xe gắn máy	40,119	34,996	87.2%	34,996		
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	641	641	100%	641		
9	Đăng ký khai sinh	29,276	29,276	100%	29,276		
10	Đăng ký khai tử	8,062	8,062	100%	8,062		
11	Đăng ký kết hôn	11,989	11,989	100%	11,989		
12	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	17,600	15,968	90.7%	15,968		
13	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	67	67	100%	67		
14	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu						
15	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi	5,574	5,574	100%	5,574		
16	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí	1,353	1,353	100%	1,353		
17	Tích hợp tính giám trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	1	1	100%	1		

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Năm 2023					Ghi chú
		Tổng số hồ sơ			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		
		Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
18	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	1.723	1.589	92.2%	1.589		
19	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	3.251	2.567	79.0%	2.567		
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	15,329	12,318	80.4%	12,318		
21	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	286	286	100.0%	286		
22	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	10,547	6,781	64.3%	6,781		
23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	9,519	7,103	74.6%	7,103		
24	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	13,576	5,334	39.3%	5,334		
25	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	4,161	2,561	61.5%	2,561		
TỔNG		334,706	278,928	83.3%	278,928		

Phụ lục 03

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI 28 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THIẾT YẾU THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 422/QĐ-TTG NGÀY 04/4/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Báo cáo số 08 /BC-UBND ngày 12 /01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia	Năm 2023					Ghi chú
			Tổng số hồ sơ			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
I	NHÓM DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU CỦA CÁ NHÂN							
1	Xác nhận thông tin về cư trú	Đã kết nối	26,008	17,061	65.6%	17,061		
2	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	Đã kết nối	Chưa phát sinh hồ sơ					
3	Đăng ký tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện (tham gia mới; chuyển từ bảo hiểm xã hội bắt buộc sang bảo hiểm xã hội tự nguyện)	Đã kết nối	1	1	100%			
4	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chi tham gia bảo hiểm y tế	Đã kết nối	Chưa phát sinh hồ sơ					
5	Thăm viếng mộ liệt sĩ (cấp giấy giới thiệu và thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ)	Đã kết nối	33	33	100%	33		
6	Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế	Đã kết nối	5,280	5,280	100%	5,280		
7	Liên thông nhóm thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề được và cấp phiếu lý lịch tư pháp	Chưa kết nối						Đang thực hiện quy trình kết nối

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia	Năm 2023					Ghi chú
			Tổng số hồ sơ			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
13	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với doanh nghiệp	Đã kết nối	548	548	100%	548		
14	Nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp	Chưa kết nối						Dang chờ hướng dẫn từ Bộ, ngành Trung ương
15	Liên thông nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển	Chưa kết nối						Dang thực hiện quy trình kết nối
16	Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)	Chưa kết nối						Dang chờ hướng dẫn từ Bộ, ngành Trung ương
17	Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế	Đã kết nối	34	34	100%	34		
TỔNG			108,567	91,203	84,0%	91,203		